

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2017/HSST

Ngày: 14/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hải, bà Nguyễn Thị Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường-Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại hội trường Tổ dân phố số 6, Phường 2 thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2017/HSST, ngày 16 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Kim M**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1960; tại Đắc Lắc; nơi ĐKKHTT và cư trú: Số X đường L, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê M (Đã chết); con bà Lê Thị R, sinh năm 1934, hiện sinh sống tại số X đường L, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 08 anh em; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Văn B - Văn phòng luật sư V, thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/9/2016, Công an thành phố Bảo Lộc phát hiện tại kho chứa hàng, địa chỉ: Số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố Bảo Lộc do Lê Thị Kim M làm chủ, có hành vi sản xuất, buôn bán phân bón giả. Tiến hành kiểm tra bị cáo M không xuất trình được giấy phép sản xuất, hóa đơn, chứng từ hàng hóa, vì vậy Cơ quan điều tra đã tạm giữ tang vật gồm: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai biển số 49C-074.XX, trên xe có 196 bao phân nhãn hiệu Canada Nuôi trái, (mỗi bao 25kg), khối lượng 4.900kg; 04 bao phân nhãn hiệu Canada Rich Farm, (mỗi bao 25kg), khối lượng 100kg. 01 xe ô tô tải biển số 49C-071.XX, trên xe có 200 bao phân đơn, nhãn hiệu Magnesium sulphate hepta hydrato-Made in China, (mỗi bao

25kg), khối lượng 5.000kg; 20 bao phân lân Lâm thao, (mỗi bao 50kg), khối lượng 1.000kg.

Tiến hành khám xét kho Cơ quan điều tra tạm giữ 02 chiếc cân loại 100kg; 02 chiếc thau nhựa; 02 chiếc xẻng; 01 máy khâu bao bì; 01 máy khâu bao bì cầm tay; 01 khung sắt dùng để chặn phân bón; 03 chiếc xô nhựa; 01 chiếc máy trộn phân; 2.920kg bao bì các loại; 141 bao phân bón nhãn hiệu Canada Rich Farm, (mỗi bao 25kg), khối lượng 3.525kg; 405 bao phân các loại, khối lượng 11.000kg, trong đó: 25 bao phân lân canxi Bo (mỗi bao 50kg), khối lượng 1.250kg; 20 bao kẽm Sunphat (mỗi bao 25kg), khối lượng 500kg; 20 bao Super Zing Magnesium (mỗi bao 25kg), khối lượng 500kg; 10 bao phân Hanbok 6 (mỗi bao 50kg), khối lượng 500kg; 330 bao Magie (mỗi bao 25kg), khối lượng 8.250kg.

Quá trình điều tra xác định: Vào năm 2013, bị cáo M đã thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn phân bón B (viết tắt là Công ty B), có trụ sở tại số X đường Võ Thị Sáu, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp thì Công ty B có ngành nghề kinh doanh là bán buôn, sản xuất phân bón và hợp chất nitơ, do bà Trương Lê Vân A, sinh năm 1993, trú tại số X đường X, phường B, thành phố B làm giám đốc; có chi nhánh tại số X Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Trên thực tế thì bà Trương Lê Vân A (là cháu bị cáo M) chỉ đứng tên trên giấy đăng ký kinh doanh còn mọi hoạt động của Công ty B do bị cáo Kim M thực hiện.

Vào tháng 6/2016, bị cáo M đã nộp hồ sơ xin cấp giấy phép sản xuất phân bón tại Bộ Công thương nhưng đến nay chưa được cấp giấy phép, tuy vậy nhưng trong khoảng thời gian từ năm 2014 đến tháng 9/2016 bị cáo đã mua các loại phân đơn từ các doanh nghiệp như: Công ty TNHH Thủy Minh Khoa, trụ sở tại số 151 đường Trần Bình Trọng, xã Lộc Thanh, thành phố Bảo Lộc; Công ty TNHH xuất nhập khẩu Hóa chất và Phân bón Thiên Kim, trụ sở tại số 7/68 đường số 5, Tổ 20A, Khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và Công ty TNHH DAC, trụ sở tại số 101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Đồng thời bị cáo M đã đặt in bao bì các loại tại Công ty Cổ phần Sản xuất Bao bì công nghiệp Toàn Cầu, địa chỉ G17, khu phố 5A, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Sau đó bị cáo M mang phân bón đơn và bao bì về Chi nhánh tại Bảo Lộc rồi thuê em gái là Lê Thị Kim M2, em rể là Trương Đ, trú tại Tổ X, phường B, thành phố B đấu trộn đóng gói mang các nhãn hiệu như: Canada Rich Farm, Canada Nuôi trái, nhưng lại ghi trên bao bì là: Công ty TNHH phân bón B, nơi sản xuất: Lô số 2, Đường số 9, KCN Sóng Thần 1, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để bán ra thị trường.

Ngày 21/9/2016, bị cáo M đã bán 196 bao phân Canada Nuôi trái và 04 bao phân Canada Rich Farm cho bà Lê Thị Tố L, trú tại số X Ng, phường L, thành phố B; khi đang đưa phân lên ô tô biển số 49C-074.XX để chở thì bị bắt.

Theo kết quả giám định số 0163a/N3.16/TĐ, ngày 17/3/2017 và Thông báo số 0163b/N3.16/TĐ, ngày 28/6/2017 của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 thuộc Tổng cục đo lường chất lượng, thì mẫu phân bón Canada Rich Farm có 5 chỉ tiêu và mẫu phân bón Canada Nuôi trái có 03 chỉ tiêu không phù hợp

với chỉ tiêu quy định tại Phụ lục số 14 - Dung sai được chấp nhận và hàm lượng được chấp nhận đối với các chỉ tiêu chất lượng của phân bón vô cơ ban hành kèm theo Thông tư số 29/2014/TT-BCT, ngày 30/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương so với chỉ tiêu ghi trên bao bì sản phẩm, cụ thể:

Mẫu phân bón Canada Rich Farm (Phân bón rã trung vi lượng).

TT	Tên chỉ tiêu	Kết quả kiểm nghiệm	Chỉ tiêu chất lượng ghi trên bao bì gửi giám định	Chỉ tiêu chất lượng theo quy định của Nhà nước
1	Hàm lượng magiê (Mg), % (m/m)	6,9%	8	$\geq 7,0$
	Hàm lượng oxít bo (B_2O_3), (mg/kg)	5.180	20.000	≥ 16.000
	Hàm lượng đồng (Cu), (mg/kg)	10	3.500	≥ 2.800
	Hàm lượng kẽm (Zn), (mg/kg)	1.230	7.000	≥ 5.600
	Hàm lượng mangan (Mn), (mg/kg)	289	8.000	≥ 6.400

Mẫu phân bón Canada Nuôi trái

TT	Tên chỉ tiêu	Kết quả kiểm nghiệm	Chỉ tiêu chất lượng ghi trên bao bì sản phẩm	Chỉ tiêu chất lượng theo quy định
	Hàm lượng oxít kali (K_2O) hữu hiệu, % (m/m)	8,4%	20	≥ 18
	Hàm lượng lưu huỳnh (S), % (m/m)	2,3%	5%	$\geq 4,4$
	Hàm lượng bo (B), mg/kg	238	500	≥ 400

Theo kết luận định giá số 9A, ngày 09/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì 145 bao phân nhãn hiệu Canada Rich Farm (loại 25kg/bao), trọng lượng 3.625kg, trị giá 29.000.000đ; 196 bao phân nhãn hiệu Canada Nuôi trái (loại 25kg/bao), trọng lượng 4.900kg, trị giá 41.650.000đ. Tổng giá trị số phân bón giả là 70.650.000đ.

Hành vi của bị cáo Lê Thị Kim M đã vi phạm điểm e khoản 8 điều 3 Nghị định 185/2013/NĐ-CP, ngày 15/11/2013, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ

quyền lợi người tiêu dùng và khoản 3 điều 1 Nghị định 124/2015/NĐ-CP, ngày 19/11/2015 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung Nghị định 185/2013/NĐ-CP.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS, ngày 14 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Lê Thị Kim M về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón”, theo khoản 1 Điều 158 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 158, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Kim M từ 80.000.000đ đến 100.000.000đ.

Bị cáo Lê Thị Kim M khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng. Trước ngày xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.500.000đ từ việc bán phân bón giả cho bà Vy Thị Thuận, vì vậy xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Thị Kim M là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc sản xuất, buôn bán phân bón giả, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì động cơ háms lợi bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Từ năm 2014 đến tháng 9/2016 bị cáo đã có hành vi mua các loại phân đơn, in bao bì lấy tên các thương hiệu phân bón khác trên thị trường, chuẩn bị công cụ, thuê người đầu trộn, đóng gói sản xuất hai loại phân bón giả với số lượng hàng hóa trị giá là 70.650.000đ, (được coi là số lượng lớn). Theo kết quả giám định của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Bộ Khoa học Công nghệ thì cả hai loại phân bón do bị cáo sản xuất đều có nhiều chỉ tiêu không đạt chất lượng, trong đó loại phân Canada Rich Farm có 5 chỉ tiêu và loại phân Canada Nuôi trái có 03 chỉ tiêu không đạt chất lượng qui định. Như vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm e khoản 8 điều 3 Nghị định 185/2013/NĐ-CP, ngày 15/11/2013 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; vi phạm khoản 3 điều 1 Nghị định 124/2015/NĐ-CP, ngày 19/11/2015 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung Nghị định 185/2013; vi phạm khoản 2 Điều 1 Nghị định 15/2010/NĐ-CP, ngày 01/3/2010 của Chính phủ, qui định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh phân bón. Hành vi trên đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 158 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến các qui định của Nhà nước về sản xuất, buôn bán hàng hóa là phân bón mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, tự nguyện nộp lại số

tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả, vì vậy cần áp dụng các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Đối với ý kiến của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn” để giảm nhẹ cho bị cáo một phần, xét thấy bị cáo đã sản xuất phân bón giả với số lượng lớn trong thời gian hơn một năm để bán ra thị trường nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Trong vụ án này còn có Trương Lê Vân A, là người được bị cáo M nhờ đứng tên thành lập Công ty Bình Đông; tuy nhiên do Vân A là cháu ruột của bị cáo M nên đã nể nang mà đồng ý, thực chất mọi hành vi phạm tội do bị cáo M thực hiện, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Đối với hành vi của ông Trương Đ và bà Lê Thị Kim M2, là những người được bị cáo M thuê đầu trộn phân bón giả; tuy nhiên do ông Đ và M2 chỉ là người làm thuê, không biết bị cáo M chưa có giấy phép sản xuất phân bón, vì vậy cũng không xem xét trách nhiệm hình sự trong vụ án.

Đối với 500kg phân bón Canada Nuôi trái mà bị cáo M đã bán cho bà Vy Thị T, trú tại số X đường H, Khu phố X, thị trấn L, huyện Đ, thu được số tiền 4.500.000đ. Nhưng do hiện nay bà T đã bán hết số phân bón này ra thị trường nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Do đó có căn cứ xử lý đối với bị cáo M về số phân bón này.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe ô tô tải biển số 49C-074.XX của ông Đào Anh K, 01 chiếc xe ô tô tải biển số 49C-071.XX của bà Trương Lê Vân A, 1.915kg bao bì các loại và 65kg bao ni lông, do không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại rả lại ông K và bà Vân A và bị cáo M nên không đề cập đến.

Đối với số phân bón giả gồm: 196 bao nhãn hiệu Canada Nuôi trái (loại 25kg/bao); 145 bao nhãn hiệu Canada Rich Farm (loại 25kg/bao); 600kg bao bì nhãn hiệu phân bón Canada Nuôi trái; 340kg bao bì phân bón rế Canada Rich Fram; 02 chiếc thau nhựa; 02 chiếc xẻng; 01 khung sắt dùng để chặn phân bón; 03 chiếc xô nhựa; xét thấy đây là tang vật, công cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 200 bao phân đơn nhãn hiệu Magnesium sulphate hepta hydrato-Made in China, khối lượng 5.000kg; 20 bao phân lân nhãn hiệu Lâm thao, khối lượng 1.000kg, là phân đơn do bị cáo M mua về để sản xuất phân bón giả; 02 chiếc cân loại 100kg; 01 máy khâu bao bì; 01 máy khâu bao bì cầm tay; 01 chiếc máy trộn phân và số tiền 4.500.000đ thu lợi bất chính; xét thấy đây là tang vật, công cụ phạm tội và do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim M phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là phân bón”.

Áp dụng các khoản 1 Điều 158, điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thị Kim M 100.000.000đ** (Một trăm triệu đồng).

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200 bao phân đơn nhãn hiệu Magnesium sulphate hepta hydrato-Made in China (mỗi bao 25kg), khối lượng 5.000kg; 20 bao phân lân nhãn hiệu Lâm thao (mỗi bao 50kg), khối lượng 1.000kg; 02 chiếc cân loại 100kg; 01 máy khâu bao bì; 01 máy khâu bao bì cầm tay; 01 máy trộn phân bón; số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số AA/2010/09912, ngày 13/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

Tịch thu tiêu hủy: 196 bao phân bón Canada Nuôi trái (loại 25kg/bao); 145 bao phân bón Canada Rich Farm (loại 25kg/bao); 600kg bao bì phân bón Canada Nuôi trái (NPK + BO +Đồng + Kẽm+Te); 340kg bao bì phân bón rế Canada Rich Fram; 03 xô nhựa; 02 thau nhựa; 02 xẻng; 01 khung sắt dùng để chặn phân bón.

(Các vật chứng được ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 26/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng